ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1473 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 02 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý Công sản ngành Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1564/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tài chính tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 64/TTr-SKHCN ngày 25 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là 02 quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý Công sản thuộc quy trình giải quyết của ngành Khoa học và Công nghệ.

(Kèm theo Phụ lục Quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cấu hình, cập nhật các nội dung, quy trình thực hiện thủ tục hành chính được công bố trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Sơn

Phụ lục

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT TTHC TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

(Đính kèm Quyết định số 1473 */QĐ-UBND ngày* 02/9/2025 *của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Các bước	Trình tự thực hiện	Đơn vị giải quyết	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (vnđ)	Ghi chú
1. Thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách cấp. Mã số thủ tục: 1.006221					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Khoa học và Công nghệ	110 ngày	Không có	*- Bước 1. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày được Hội đồng đánh giá, nghiệm thu kết quả đạt trở lên.* *- Bước 2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức, cá nhân chủ trì.* *- Bước 3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ.*
Bước 2	Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Khoa học và Công nghệ	5 ngày		
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	3 ngày		
Bước 4	Trả kết quả	Chuyên viên Phòng Khoa học và Công nghệ	2 ngày		
Tổng cộng thời gian làm giải quyết			**120 ngày**		
2. Thủ tục giao quyền Sở hữu, quyền sử dụng tài sản là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách hỗ trợ. Mã số thủ tục: 1.006222					
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định hồ sơ	Chuyên viên Phòng Khoa học và Công nghệ	80 ngày	Không có	*- Bước 1. Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày nhiệm vụ được đánh giá, nghiệm thu kết quả đạt.* *- Bước 2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ của tổ chức, cá nhân chủ trì.*
Bước 2	Duyệt hồ sơ và trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng Khoa học và Công nghệ	5 ngày		
Bước 3	Ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ	3 ngày		
Bước 4	Trả kết quả	Chuyên viên Phòng Khoa học và Công nghệ	2 ngày		
Tổng cộng thời gian làm giải quyết			**90 ngày**		